trường hợp xử lý chưa đúng quy định, đôn đốc giải quyết những vụ việc để tồn đọng quá thời gian quy định.

3. Báo cáo kiểm kê định kỳ 6 tháng và cả năm:

Định kỳ ngày 30 tháng 6 và ngày 31 tháng 12 toàn ngành thuế từ Trung ương (Tổng cục Thuế) đến cơ sở (Chi cục Thuế) đều phải tiến hành kiểm kê ấn chỉ thuế theo chế độ quy định.

Kết thúc kiểm kê các Chi cục phải gửi báo cáo kiểm kê về Cục Thuế tỉnh, thành phố vào ngày 20 tháng 7 đối với kiểm kê định kỳ 6 tháng và ngày 30 tháng 1 năm sau đối với kiểm kê cả năm.

4. Kiểm kê cá nhân về sử dụng biên lai thuế, biên lai thu tiền định kỳ 6 tháng và cả năm ở Chi cục Thuế hoặc Cục Thuế các tỉnh, thành phố.

Phần V. XỬ LÝ VI PHẠM LÀM TỔN THẤT ẤN CHỈ THUẾ

(Phụ lục kèm theo Chương V của Chế độ)

Thủ tục xử lý:

1. Đối với cán bộ vi phạm: Khi để xảy ra tổn thất ấn chỉ thuế phải khai báo ngay, viết kiểm điểm và báo cáo mất cho lãnh đạo trực tiếp (theo mẫu BC 21/AC).

Trường hợp cán bộ vi phạm bỏ trốn thì cán bộ lãnh đạo trực tiếp phải viết báo cáo lên cấp trên (nội dung như mẫu BC 21/AC).

2. Đối với đơn vị để xảy ra tổn thất ấn chỉ thuế:

a) Chi cục Thuế: Trong thời hạn 10 ngày sau khi xảy ra mất ấn chỉ, thủ trưởng đơn vị phải báo cáo lên Cục Thuế tình hình tổn thất ấn chỉ thuế ở đơn vị và tiến hành xử lý theo quy định (kèm theo biên bản và đầy đủ giấy tờ có liên quan đến sự việc mất ấn chỉ).

b) Cục Thuế: Khi nhận được báo cáo của Chi cục Thuế, trước hết Cục Thuế thông báo ngay việc mất biên lai, chứng từ, ấn chỉ thuế cho các Chi cục Thuế và các cơ quan nội chính trong tỉnh (theo mẫu số BC 23/AC), đồng thời gửi cho Tổng cục Thuế và các Cục Thuế trong cả nước biết để truy tìm, phát hiện, ngăn chặn hành vi lợi dụng.

- Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo mất biên lai, chứng từ, ấn chỉ thuế, Cục Thuế, Chi cục Thuế lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm theo đúng thẩm quyền.

Đối với những vụ vi phạm có tính chất nghiêm trọng thì cơ quan thuế đề nghị truy tố trước pháp luật. Các trường hợp đề nghị truy tố Cục Thuế phải làm đầy đủ hồ sơ theo thủ tục tố tụng hình sự, xin ý kiến Ủy ban nhân dân cùng cấp và Tổng cục Thuế trước khi đưa hồ sơ sang cơ quan pháp luật.

c) Tổng cục Thuế:

Xem xét kiểm tra các vụ vi phạm làm tổn thất biên lai, chứng từ, ấn chỉ thuế và tham gia ý kiến chỉ đạo đối với những vụ vi phạm do các Cục Thuế báo cáo./.

THÔNG TƯ số 24/2001/TT-BTC ngày 16/4/2001 hướng dẫn việc sử dụng tiền thu từ xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông.

Căn cứ Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ về phân cấp quản lý, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước và Nghị định số 51/1998/NĐ-CP ngày 18/7/1998 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ về phân cấp quản lý, lập , chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 36/CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ về đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị;

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Nghị định số 39/CP ngày 05/7/1996 của Chính phủ về đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt; Nghị định số 40/CP ngày 05/7/1996 của Chính phủ về đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa.

Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 3886/VPCP-CN ngày 13/9/2000 của Văn phòng Chính phủ về việc tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Sau khi có ý kiến tham gia của Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an và Ủy ban An toàn giao thông quốc gia, Bộ Tài chính hướng dẫn việc sử dụng tiền thu từ xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông như sau:

I. PHÂN BỔ VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TIỀN THU PHẠT

1. Toàn bộ số tiền thu phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, trật tự an toàn giao thông đô thị, trật tự an toàn giao thông đường sắt, trật tự an toàn giao thông đường thủy được để lại ngân sách địa phương quản lý và được phân chia sử dụng như sau:

+ Dành 30% tổng số thu đưa vào cân đối ngân sách địa phương.

Đối với các Bộ, cơ quan trung ương có tham gia trực tiếp vào công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông: Bộ Giao thông vận tải (Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia), Bộ Công an, Kho bạc Nhà nước Trung ương; hàng năm, Bộ Tài chính sẽ bố trí kinh phí từ ngân sách trung ương tương đương với 30% số thu phạt trật tự an toàn giao thông để các Bộ, ngành có đủ kinh phí thực hiện phối hợp với các lực lượng địa phương thực hiện công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

+ 28% chi cho lực lượng công an tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

+ 12% chi cho lực lượng thanh tra giao thông của địa phương.

+ 10% chi cho các lực lượng trực tiếp tham gia vào công tác trật tự an toàn giao thông tại quận, huyện, xã, phường. Tùy theo đặc điểm của từng địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn nội dung chi, mức chi cho từng đối tượng cụ thể phục vụ cho công tác trật tự an toàn giao thông tại quận, huyện, xã, phường.

+ 3% chi cho Kho bạc nhà nước ở địa phương thực hiện thu tiền phạt (bao gồm cả chi phí cho người được Kho bạc nhà nước ủy quyền thu phạt theo quy định).

+ 3% chi cho trạm cân kiểm tra xe, nhưng tổng mức chi không quá 20% số thực thu tiền phạt của trạm cân đó.

Số chênh lệch giữa tỷ lệ được hưởng và mức khống chế 20% số thực thu và tỷ lệ phân bổ cho các Trạm cân xe đối với các tỉnh, thành phố không tổ chức Trạm cân xe được chuyển cho Ban An toàn giao thông địa phương.

+ Phần còn lại (tối thiểu 14%) chi cho Ban An toàn giao thông của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Kinh phí được sử dụng của các lực lượng tham gia (thuộc địa phương) được chi các nội dung sau:

2.1. Đối với lực lượng công an, thanh tra giao thông (phần kinh phí được sử dụng coi là 100%), chi cho các nội dung:

a) Dành tối thiểu 30% để mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác trật tự an toàn giao thông. Việc mua sắm trang thiết bị thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của cơ quan chủ quản.

b) Phần còn lại chi cho các nội dung sau:

- Tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về bảo vệ công trình giao thông và an toàn giao thông.

- Chi bồi dưỡng cho lực lượng trực tiếp tham gia công tác trật tự an toàn giao thông (bao gồm cả lực lượng trung ương trực tiếp tham gia), mức chi không quá 200.000 đồng/người/tháng.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Cán bộ, chiến sĩ tham gia chống đua xe trái phép ban đêm bồi dưỡng không quá 20.000 đồng/ người/ đêm.

- Chi đào tạo, tập huấn, sơ kết, tổng kết khen thưởng công tác.

- Chi sửa chữa phương tiện, xăng dầu phục vụ tuần tra kiểm soát.

- Chi khác.

2.2. Đối với trạm cân kiểm tra xe được dùng chi cho các nội dung:

- Chi bồi dưỡng cho lực lượng tham gia trực tiếp tại các trạm cân và các lực lượng hỗ trợ hoạt động của trạm cân.

- Chi hỗ trợ đào tạo chuyên môn nghiệp vụ.

- Chi hỗ trợ cho việc sửa chữa thiết bị trạm cân.

- Chi khác.

2.3. Đối với Ban An toàn giao thông của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dùng để chi cho các nội dung:

- Chi bộ máy hoạt động của Ban An toàn giao thông.

- Chi hoạt động, kiểm tra liên ngành của Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Chi cho công tác phổ biến, tuyên truyền trật tự an toàn giao thông của địa phương.

- Chi tổ chức đào tạo các nghiệp vụ về an toàn giao thông cho các đối tượng trực tiếp tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông của địa phương.

- Chi công tác sơ kết, tổng kết, khen thưởng đối với các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác giữ gìn trật tự an toàn giao thông.

- Chi hỗ trợ khắc phục hậu quả tai nạn giao thông, hỗ trợ phục vụ công tác giải tỏa hành lang an toàn giao thông theo quyết định của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

- Chi khác.

II. LẬP, CHẤP HÀNH VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ TỪ NGUỒN THU XỬ PHẠT

Việc lập, chấp hành và quyết toán kinh phí từ nguồn thu xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông thực hiện theo quy định tại Thông tư số 103/1998/TT-BTC ngày 18/7/1998 của Bộ Tài chính. Cụ thể:

1. Lập dự toán:

Đối với các đơn vị được thụ hưởng kinh phí từ nguồn thu xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông được quy định tại Thông tư này, căn cứ vào số kiểm tra do Sở Tài chính - Vật giá thông báo để lập dự toán kinh phí theo chế độ, định mức gửi Sở Tài chính - Vật giá để thẩm định tổng hợp trình Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quyết định dự toán thu, chi từ nguồn thu phạt cùng dự toán thu - chi ngân sách hàng năm của đơn vị.

2. Chấp hành dự toán:

2.1. Vào ngày 5 của tháng sau, Kho bạc nhà nước tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Sở Tài chính - Vật giá về số thu của địa phương từ xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông của tháng trước. Căn cứ vào số thu đó, Sở Tài chính - Vật giá phân bổ kịp thời và thực hiện cấp phát kinh phí cho các lực lượng tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

2.2. Số tiền phạt thu được phân bổ cho các lực lượng tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông quy định tại Thông tư này là mức trích tối đa. Các nội dung chi quy định tại Thông tư này các đơn vị phải thực hiện theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu tài chính do cơ quan có thẩm quyền ban hành. Số kinh phí sử dụng không hết, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định bổ sung cho việc đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09659759

3. Quyết toán kinh phí:

Các đơn vị thụ hưởng nguồn kinh phí xử phạt hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông quyết toán theo quy định tại Thông tư số 21/2000/TT-BTC ngày 16/3/2000 của Bộ Tài chính hướng dẫn xét duyệt, thông báo quyết toán năm đối với các đơn vị hành chính sự nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2001 và thay thế Thông tư số 48/1999/TT-BTC ngày 06/5/1999 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc sử dụng tiền thu từ xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các địa phương phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để xem xét giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thứ trưởng

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

THÔNG TƯ số 25/2001/TT-BTC ngày 16/4/2001 hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện chế độ khen thưởng thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Căn cứ Nghị định số 56/1998/NĐ-CP ngày 30/7/1998 của Chính phủ quy định các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, cụ thể hóa đối tượng tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương lao động;

Để bảo đảm mức tiền thưởng phù hợp với mức tiền lương tối thiểu, đồng thời phát huy tính tích cực của công tác khen thưởng;

Sau khi trao đổi thống nhất với Viện Thi đua khen thưởng Nhà nước, Bộ Tài chính hướng dẫn về mức tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng, về trích lập, sử dụng và quyết toán nguồn tiền thưởng hàng năm như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Đối tượng áp dụng chế độ khen thưởng quy định tại Thông tư này là tất cả các cá nhân, tập thể được nhận các hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp về thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội và bảo vệ Tổ quốc dưới các hình thức, danh hiệu thi đua, cờ thi đua, Huân chương lao động các hạng, Huân chương chiến công, quân công các hạng và các loại Huân chương Độc lập, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Sao vàng tặng thưởng cho cán bộ hoạt động Cách mạng lâu năm sau ngày 15 tháng 8 năm 1998 (thời điểm Nghị định số 56/1998/NĐ-CP ngày 30/7/1998 của Chính phủ có hiệu lực thi hành).

II. MỨC TIỀN THƯỞNG

Căn cứ vào hình thức khen thưởng và mức tiền thưởng tối đa kèm theo các hình thức khen thưởng đối với cá nhân và tập thể, quy định tại Điều 27 và 28 của Nghị định số 56/CP ngày 30/7/1998 của Chính phủ và căn cứ vào Nghị định số 77/2000/NĐ-CP ngày 15/12/2000 của Chính phủ về việc điều chỉnh mức tiền lương tối thiểu, mức trợ cấp và sinh hoạt phí đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và sinh hoạt phí; Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể như sau:

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com